TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **536**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 01 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 516/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Minh N, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 14 ngõ 48 tổ 8, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Việt C, sinh năm 1981;

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: TT CCT BTLTTG, TDP số 3, phường Cổ Nhuế 2, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 24 tháng 10 năm 2024, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 41, Quyển số 01/2012, ngày 21/3/2012 tại UBND phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Về nhân thân: Công nhận chị Lê Minh N và anh Lê Việt C cùng thuận tình ly hôn.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Việt C và chị Lê Minh N có một con chung là Lê Lam G, sinh ngày 16/12/2020.

Giao con chung cho chị Lê Minh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Việt C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác..

Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung của anh Lê Việt C.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thoả thuận nên Toà án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh chị tự thoả thuận nên Toà án không xem xét.

- Về án phí: Chị Lê Minh N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0075317 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội. Xác nhận chị Nguyệt đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.
- VKSND Q.B;
- THA dân sự Q. B;
- UBND phường K, quận H , TP. Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Thế V